

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 371/2020/HS-ST

Ngày: 24/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Quý

2/ Bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 354/2020/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 388/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Mai Quốc B (tên gọi khác: T), giới tính: Nam; sinh năm 1988; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 117 đường L, khu phố X, phường B, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; tôn giáo: không; con ông: Mai Văn T và bà Huỳnh Thị Ngọc Đ; bị cáo có vợ tên Nguyễn Vũ Phương Th (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/10/2018 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng chưa chấp hành; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 256/2010/HSST ngày 09/9/2010 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Mai Quốc B 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm về tội “Không tổ giác tội phạm, chấp hành xong bản án ngày 09/9/2012. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày: 18/6/2020. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Mai Quốc B sử dụng ma túy từ năm 2016 nhưng không liên tục, lần gần nhất Mai Quốc B sử dụng ma túy là ngày 14/6/2020. Ma túy Mai Quốc B sử dụng là nhờ bạn tên N (không rõ lai lịch) mua.

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/6/2020, Mai Quốc B đang ở tại nhà trọ số 12, đường L, khu phố X, phường B, quận Thủ Đức thì được 01 người tên H (không rõ lai lịch) là bạn mới quen ngoài xã hội nhờ đem 01 gói nylon bên trong có ma túy đến khu vực cây xăng số 47, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức để đưa cho bạn của H, khi đến đó người này sẽ gọi cho Mai Quốc B để lấy thì Mai Quốc B đồng ý. Mai Quốc B nhận 01 gói nylon ma túy từ H và cất giấu vào bên trong chiếc dép màu đen bên trái của Mai Quốc B. H đưa điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, có sim số 0329563981 và xe mô tô hiệu Damsan màu trắng xám, biển số 86H7 – 1597 để Mai Quốc B vận chuyển ma túy nói trên giao cho bạn của H. H không dặn Mai Quốc B lấy tiền sau khi giao ma túy, H không đưa tiền công cho Mai Quốc B cũng không cho Mai Quốc B ma túy để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, Mai Quốc B đang đứng mua thuốc lá tại trước địa chỉ nhà số 910, Quốc lộ X, khu phố Y, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức đến kiểm tra, phát hiện thu giữ của Mai Quốc B 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ bên trong chiếc dép màu đen bên trái Mai Quốc B đang mang. Mai Quốc B khai là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Kết luận giám định số 1032/KLGD -H ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Quốc B và hình dấu của Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5705g.

Tại Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức và tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Mai Quốc B đã thừa nhận hành vi như đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án thu giữ :

- Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1032/KLGD -H bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

- 01 điện thoại màu xanh hiệu Mastel có sim số 0866076003;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, có sim số 0329563981.

- Một (01) xe mô tô hiệu Damsan màu trắng xám, biển số 86H7 – 1597, số máy 153FMH00086904, số khung: CHBUM5H086904. Kết quả xác minh xe mô tô biển số 86H7 – 1597 do anh Đậu Sĩ N (Sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) là người đứng tên giấy đăng ký xe. Anh N trình bày đã bán xe cho người khác, không làm giấy tờ mua bán nên không xác định được đã bán cho người nào.

[2] Bản Cáo trạng số 360/CT-VKSTĐ ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Mai Quốc B về

tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp phạm tội vận chuyển ma túy là loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Quốc B phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 18/6/2020, Mai Quốc B không biết động cơ mục đích của đối tượng Hoàng nên đã nhận lời và vận chuyển 01 gói ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5705g từ nhà trọ số 12, đường L, khu phố X, phường B, quận Thủ Đức đến khu vực cây xăng số 47, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức để đưa cho bạn của H thì bị phát hiện bắt quả tang lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày tại trước nhà số 910, đường Quốc lộ X, khu phố Y, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Mai Quốc B đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển một lượng ma túy nhất định. Thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy,

cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu và 01 tiền sự liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy và đưa đi cai nghiện bắt buộc là 21 tháng nhưng bị cáo chưa chấp hành nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong vụ số 1032/KLGD –H có chữ ký của Giám định viên Phan Hoàng Trạc, bên trong là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia số sim 0329563981; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel số sim 0866076003 là công cụ phương tiện phạm tội, nên hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Damsan màu trắng xám, biển số 86H7 – 1597, số máy 153FMH00086904, số khung: CHBUM5H086904. Kết quả xác minh xe mô tô biển số 86H7 – 1597 do anh Đậu Sĩ N (Sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) là người đứng tên giấy đăng ký xe. Anh N trình bày đã bán xe cho người khác, không làm giấy tờ mua bán nên không xác định được chủ sở hữu. Vì vậy cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, nếu không tìm được thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Quốc B phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Quốc B 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ 11032/KLGD-H có chữ ký của Giám định Viên Phan Hoàng Trạc, bên trong là ma túy còn lại sau giám

định.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia số sim 0329563981; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel số sim 0866076003.

(Theo Phiếu nhập kho số NKT2021/045 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

+Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng kể từ ngày thông báo để tìm chủ sở hữu 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Damsan màu trắng xám, biển số 86H7 – 1597, số máy 153FMH00086904, số khung: CHBUM5H086904, hết thời hạn trên nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho số NKT2021/045 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Mai Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Mai Quốc B có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu